

HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI: THỰC TRẠNG VÀ KHUYẾN NGHỊ

Nguyễn Thị Kim Thanh

Giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội

Cùng với quá trình công nghiệp hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, Việt Nam nói chung và Thủ đô Hà Nội nói riêng đồng thời phải đối mặt với các vấn đề môi trường nảy sinh. Để đáp ứng yêu cầu đó, việc phát triển doanh nghiệp dịch vụ môi trường để hạn chế đến mức thấp nhất các tác động tiêu cực về môi trường là cần thiết. Bài viết này tác giả giới thiệu về bối cảnh ra đời của Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội, những hoạt động của Quỹ từ khi ra đời đến nay và một số khuyến nghị để đẩy mạnh hoạt động của Quỹ.

1. Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội- Bối cảnh ra đời.

Những năm qua Nhà nước đã phải dành một nguồn kinh phí không nhỏ nhằm hỗ trợ các hoạt động về bảo vệ môi trường. Đây không chỉ là đòi hỏi yêu cầu tự thân trong nước do những hệ quả không mong muốn từ mục tiêu đẩy mạnh quá trình công nghiệp hóa và hội nhập kinh tế quốc tế mà Việt Nam đang thực hiện, đặc biệt là Thủ đô Hà Nội, mà còn là thông lệ quốc tế với những đòi hỏi khắt khe phải cam kết thực hiện ngày càng nhiều hơn các quy định quốc tế về môi trường... cũng là hướng chúng ta phải thực hiện. Đặc biệt sau khi gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Việt Nam cam kết về mở cửa thị trường dịch vụ môi trường ở 5 phân ngành trong WTO như: Dịch vụ xử lý nước thải; Dịch vụ xử lý rác thải; Dịch vụ làm sạch khí thải; Dịch vụ xử lý tiếng ồn và Dịch vụ đánh giá tác động của môi trường. Do vậy, phát triển dịch vụ môi trường đang là một nhu cầu hết sức cấp thiết ở Việt Nam và đặc biệt là Thủ đô Hà Nội. Nhu cầu này mang tính khách quan của quá trình phát triển kinh tế- xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế nước ta hiện nay. Hàng năm cứ vào dịp lễ hội các

chùa, đền, danh lam thắng cảnh, các công trình văn hoá tại Hà Nội phải chịu áp lực rất lớn về lượng rác tăng đột biến do lượng khách du lịch du xuân đầu năm tăng mạnh, khiến đầu đầu các Nhà quản lý và hậu quả đầu tiên bị ảnh hưởng là nhân dân các khu vực lân cận. Tính cấp thiết phải phát triển dịch vụ môi trường trên địa bàn Thành phố Hà Nội mới giải toả nhanh chóng vấn đề ô nhiễm môi trường trên địa bàn Thành phố. Trong khi đó, lĩnh vực dịch vụ môi trường nước ta và Thủ đô Hà Nội còn kém phát triển, chưa đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế, năng lực cung cấp dịch vụ và chất lượng dịch vụ còn thấp, khu vực tư nhân tham gia chưa nhiều vào lĩnh vực này. Bên cạnh đó, khuôn khổ pháp lý cho hoạt động này chưa hoàn thiện, thị trường dịch vụ môi trường mới manh nha, phân tán, mức độ độc quyền còn cao, Nhà nước vẫn phải bao cấp lớn cho hoạt động bảo vệ môi trường... Trong bối cảnh đó, việc định hướng chiến lược phát triển dịch vụ môi trường, một mặt tạo điều kiện cho các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ môi trường trong nước và Hà Nội có đủ thời gian và những lợi thế để phát triển, mặt khác thu hút đầu tư nước ngoài, tranh thủ

kinh nghiệm để bổ sung nguồn lực phát triển lĩnh vực này.

Trước những yêu cầu gắt gao của tiến trình hội nhập quốc tế, Thủ tướng Chính phủ vừa phê duyệt **Đề án Phát triển dịch vụ môi trường đến năm 2020**. Theo đó, phát triển dịch vụ môi trường là để cung ứng dịch vụ bảo vệ môi trường cho các ngành, lĩnh vực, địa phương; tăng tỷ trọng đóng góp của khu vực dịch vụ trong nền kinh tế, tạo thêm việc làm và hướng tới mục tiêu phát triển bền vững đất nước. Đề án đặt ra 3 nhiệm vụ chính: *Thứ nhất*, xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách và văn bản quy phạm pháp luật về dịch vụ môi trường. Theo đó, sẽ tổ chức xây dựng, thực hiện "Chiến lược phát triển dịch vụ môi trường đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030". *Thứ hai*, phát triển doanh nghiệp dịch vụ môi trường và thị trường dịch vụ môi trường ở Việt Nam; quy hoạch mạng lưới doanh nghiệp dịch vụ môi trường trong phạm vi cả nước; phát triển một số doanh nghiệp Nhà nước về dịch vụ môi trường đủ mạnh để giải quyết các vấn đề môi trường lớn, phức tạp của đất nước; hình thành và vận hành thống nhất thị trường dịch vụ môi trường ở Việt Nam phù hợp

với nền kinh tế thị trường và các quy định của WTO. Thứ ba, đào tạo nguồn nhân lực về dịch vụ môi trường.

Thực hiện chủ trương trên, ngày 18/4/2006 UBND Thành phố Hà Nội đã có Quyết định số 50/QĐ-UBND về việc thành lập Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội và Quyết định số 4735/QĐ-UBND về việc thành lập Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội trên cơ sở sau khi hợp nhất Thủ đô Hà Nội (Quỹ), với vốn điều lệ bổ sung do UBND Thành phố phê duyệt là 50 tỷ và 30 cán bộ trong biên chế.

Từ khi thành lập đến nay, Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội đã tích cực chủ động phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nội vụ và các ban ngành liên quan khác thực hiện việc chỉnh sửa lại hồ sơ pháp lý trên cơ sở xác định lại chức năng nhiệm vụ của Quỹ sau khi sát nhập Hà Nội mới.

2. Hoạt động của Quỹ bảo vệ môi trường Hà Nội

Trong hơn 3 năm triển khai đi vào hoạt động Quỹ đã triển khai một số dự án Đầu tư mua sắm thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác xã hội hoá vệ sinh môi trường trên địa bàn Thành phố- Công ty CP Dịch vụ môi trường Thăng Long; Đầu tư mua sắm thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác xã hội hoá vệ sinh môi trường trên địa bàn huyện Đan Phượng và Hoài Đức - Hợp tác xã Thành Công; Đầu tư mở rộng, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống xử lý môi trường tại Nhà máy kỹ nghệ thực phẩm Minh Dương - Công ty CP Thực phẩm Minh Dương; Đầu tư lò sấy gỗ bảo vệ môi trường- Xưởng gỗ La dương, Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội; Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý chất thải của trang trại chăn nuôi lợn tập trung- Công ty CP nhà vườn Yên Bái; Xây dựng hệ thống hầm Biogas của trang trại chăn nuôi lợn tập trung của hộ cá thể Nguyễn Mạnh Long tại xã Long Xuyên, huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội; Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ công tác duy trì vệ sinh môi trường

trên địa bàn huyện Mê Linh, TP Hà Nội của Công ty CP đầu tư phát triển rau sạch Sông Hồng; Đầu tư xây dựng Nhà máy bia Quang Trung công suất 10 triệu lít/năm tại cụm Công nghiệp Thanh Oai, xã Bích Hoà, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội - Công ty cổ phần Quang Trung.

Hiện nay, Quỹ đang triển khai kiểm tra, thẩm định một số dự án đề nghị vay vốn với lãi suất ưu đãi như đầu tư xây dựng hệ thống thu gom và xử lý chất thải của trang trại chăn nuôi lợn tập trung (Giai đoạn 2) - Công ty CP nhà vườn Yên Bái; Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý nước thải tập trung giai đoạn 1: công suất 1.500 mét khối/ngày đêm tại khu công nghiệp Thạch Thất- Quốc Oai- Hà Nội- Công ty CP Thương mại và dịch vụ Địa chất; Mua sắm thiết bị và dụng cụ chuyên dụng thực hiện công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội - Cty TNHH xây dựng và vận tải Tú Anh.

Hưởng ứng ngày Môi trường thế giới 5/6/2009, Quỹ đã phối hợp với Ngân hàng Nhà nước vận động các Ngân hàng Thương mại như Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thuật Việt Nam (Techcombank), Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn- Hà Nội (SHB), Ngân hàng Thương mại Cổ phần Dầu khí toàn cầu (GP Bank),... tài trợ cho các hoạt động hưởng ứng ngày Môi trường Thế giới trên địa bàn thành phố Hà Nội. Đồng thời, Quỹ đã kết hợp cùng các sinh viên của trường Cao đẳng Tài Nguyên và Môi trường đã nhiệt tình tham gia đi bộ và đạp xe vì môi trường để hưởng ứng ngày Môi trường Thế giới 2009.

Để hướng tới Đại lễ 1000 năm Thăng Long, với tiêu chí để Hà Nội ngày càng xanh-sạch- đẹp hơn, Quỹ đã xúc tiến tổ chức vận động tài trợ cho dự án truyền thông "**Hạn chế sử dụng túi nilon vì môi trường**" tại hệ thống 23 siêu thị của Tổng công ty thương

mại Hà Nội (Hapro).

Công tác truyền thông của Quỹ được đẩy mạnh. Quỹ đã phối hợp với Phòng Tài nguyên môi trường của 29 Quận, huyện Hà Nội tổ chức các buổi gặp gỡ tiếp cận với nguồn vốn ưu đãi của Quỹ cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Hiện tại, Quỹ đang ưu tiên triển khai tại các huyện ngoại thành theo đúng tinh thần NQ 07/NQ-TW của Trung ương hướng về nông thôn, đổi tượng tập trung vào nước thải các cụm làng nghề nông thôn, xử lý rác thải và vệ sinh môi trường nông thôn, tiến tới phát triển kinh tế Thủ đô theo hướng bền vững. Đến nay, những huyện đã được Quỹ tiếp cận bao gồm Phúc Thọ, ứng Hòa, Thanh Oai... với số lượng đại biểu tham gia lên đến gần 1000 lượt người. Bước đầu, việc tuyên truyền này đã thu được một số kết quả khả quan, các tổ chức cá nhân trên địa bàn này đã biết đến chức năng của Quỹ Bảo vệ môi trường Hà Nội. Một số doanh nghiệp đang tiến hành làm hồ sơ dự án xin vay vốn từ Quỹ để cải thiện môi trường cho cơ sở của mình.

Quỹ đã xây dựng kế hoạch, lập dự án cho việc tổ chức chương trình tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức bảo vệ môi trường của người dân, cụ thể như Đề án "Nông dân với công tác bảo vệ môi trường" phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Y tế, Chi cục Bảo vệ Thực vật nhằm nâng cao ý thức của nông dân trong công tác bảo vệ môi trường, phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững qua việc thu gom vỏ bao bì chứa thuốc trừ sâu, thuốc bảo vệ thực vật; Xây dựng các đề án về Truyền thông Môi trường cho đối tượng mầm non, tiểu học để nâng cao ý thức của thế hệ trẻ em- tương lai của đất nước, như Đề án "Cùng bé thu gom vỏ hộp sữa" xin tài trợ của TetraPak và Vinamilk; Quỹ đã tiến hành làm việc với Sở Ngoại vụ để tiếp cận với các tổ chức phi chính phủ và các tập



đoàn lớn tại Hà Nội quan tâm đến môi trường vận động tài trợ cho các đề án trên. Bước đầu đã có tiến triển tốt. Hiện tập đoàn TetraPak và công ty sữa Vinamilk đang nghiên cứu đề án, phê duyệt và chuẩn bị triển khai tài trợ; Quý đã xây dựng cơ chế về thời hạn cho các dự án hoạt động trong lĩnh vực môi trường được nâng lên từ 3 đến 5 năm tùy vào từng dự án, tính chất hoạt động và vòng quay vòng vốn để xác định thời hạn cụ thể; Quý đang triển khai xây dựng cơ chế ký quỹ khai thác khoáng sản, thu phí nước thải sinh hoạt, rác thải... phối hợp với các cơ quan như Chi cục Bảo vệ môi trường Hà Nội (Sở Tài nguyên và Môi trường), Phòng Cảnh sát môi trường (Công an Thành phố Hà Nội) và Quý Bảo vệ môi trường Việt Nam.

3. Một số khuyến nghị

Để hoạt động của Quý tiếp

tục đạt được những mục tiêu của **Đề án Phát triển dịch vụ môi trường đến năm 2020**, một số vấn đề đặt ra cần được sự quan tâm hơn của nhà nước. Trước hết, Nhà nước cần có nhiều chính sách ưu đãi, hỗ trợ phát triển dịch vụ môi trường, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân tham gia cung ứng dịch vụ môi trường được hưởng các chính sách hỗ trợ về đất đai, vốn, trợ cấp, miễn giảm thuế, phí ở mức cao nhất theo quy định của pháp luật.

Đặc biệt, để kích thích các tổ chức, cá nhân vay vốn hoạt động trong lĩnh vực Bảo vệ môi trường, Hội đồng Quản lý Quý xem xét ưu đãi về tín dụng. Chúng tôi khuyến nghị sớm hạ lãi suất của Quý Bảo vệ Môi trường Hà Nội xuống thấp hơn nữa theo tinh thần của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên Môi trường phấn đấu đưa lãi

suất trong lĩnh vực hoạt động bảo vệ môi trường xuống 0% để bắt kịp với xu hướng của Thế giới

Đồng thời với việc tăng đầu tư từ Ngân sách Nhà nước cho hoạt động của Quý, Nhà nước tiếp tục hoàn thiện các chính sách huy động nguồn lực của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia phát triển dịch vụ môi trường, nhằm tạo điều kiện tốt hơn cho công tác xã hội hoá môi trường Thủ đô. Để Hà Nội mãi mãi xanh, sạch, đẹp xứng đáng là trái tim yêu thương của cả nước. ■

Tài liệu tham khảo:

1. Đề án dịch vụ phát triển môi trường đến năm 2020.
2. Chiến lược phát triển dịch vụ môi trường đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

(Tiếp theo trang 22)

An sinh xã hội...

nhà nước (BHVT) không nên có sự phân biệt đối tượng trợ giúp thì thấp hơn các đối tượng bắt buộc tham gia. Mặt khác, cũng tiến tới cơ chế chi trả trực tiếp hoặc trực tiếp thanh toán, chi trả dịch vụ trợ giúp (BHVT, trợ giúp học văn hoá, học nghề...); không phân biệt dịch vụ đó do các tổ chức của nhà nước cung cấp hay tư nhân cung cấp. Cơ chế chi trả trực tiếp là một xu hướng mà nhiều quốc gia đang theo đuổi, Việt Nam cũng sẽ đi theo cơ chế này trong tương lai.

Phát triển hệ thống các cơ sở BHXH theo hướng đa dạng hoá thành phần tham gia, hoạt động theo cơ chế mở, tự chủ và tự chịu trách nhiệm, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bao gồm việc chăm sóc nuôi dưỡng đối tượng xã hội bằng NSNN, bằng sự huy động của cộng đồng và sự tự nguyện đóng góp của đối tượng, người thân, người đỡ đầu...

Hoàn thiện cơ chế tài chính và cơ chế huy động nguồn lực. Một trong những khó khăn dẫn đến số lượng đối tượng BHXH được thu hưởng còn thấp là do cơ chế tài chính chưa rõ ràng. Giai đoạn tới cần phải xây dựng cơ chế tài chính rõ cho các địa phương thực hiện. Quy định cụ thể về nguồn ngân sách, quá trình lập kế hoạch từ dưới lên phải dựa vào số lượng đối tượng, mức trợ cấp để bố trí ngân sách chứ không chỉ dựa dân số để bố trí ngân sách cho địa phương. Cần đẩy mạnh huy động đa nguồn, nguồn ngân sách ưu tiên cho thực hiện chính sách trợ cấp, các nguồn huy động khác cho thực hiện các chương trình và dự án. ■

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện đại hội Đảng thời kỳ đổi mới (đại hội Đảng VI, VIII, VIII, IX, X), Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, 2005 và 2006.
2. Bộ Lao động Thương binh và Xã

hội: Chiến lược An sinh xã hội giai đoạn 2011 – 2020 (dự thảo lần thứ 8).

3. Bộ Lao động Thương binh và Xã hội: Đề án Hệ thống an sinh xã hội với dân cư nông thôn giai đoạn 2001 -2020 (dự thảo lần 9).

4. Mai Ngọc Cường: Xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính sách ASXH ở Việt Nam, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, 2009.

5. Mai Ngọc Anh: An sinh xã hội đối với nông dân trong điều kiện kinh tế thị trường ở Việt Nam, luận án tiến sỹ Đại học Kinh tế quốc dân 2009

6. Mai Ngọc Anh (2008): *Phát triển hệ thống an sinh xã hội đối với nông dân Việt Nam hiện nay*. Tạp chí Nghiên cứu kinh tế số 364, (tháng 9 năm 2008).

7. Nguyễn Hữu Dũng (2007): *Sự phát triển của BHXH khu vực phi chính thức những năm 2001-2007 và giải pháp tới 2015*. Bộ LĐTB & XH 2007.